

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST.
Ngày 09-3-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Trường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Đức;

Ông Cao Hoài Hiêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Trường Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1992, tại tỉnh Cà Mau; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã K, Huyện T, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh C và bà Nguyễn Hồng T; vợ, con: Không có; Tiền sự, tiền án: không; Nhân thân: Tốt; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/11/2017 đến nay; bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Đoàn Văn N, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố X, Thị trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 10 phút ngày 30/11/2017, tại ấp S, xã A, huyện T, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện T bắt quả tang Nguyễn Văn T đang bán trái phép 03 bịch chất ma túy cho Đoàn Văn N, sinh năm 1984, với giá 450.000 đồng. Vật chứng thu giữ: 07 bịch nylon trong suốt được bịt kín bên trong có chứa tinh thể trong suốt, số tiền 700.000 đồng và một số vật chứng khác.

Qua điều tra, T khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 29/11/2017, T đón xe buýt đến khu vực ngã tư A thuộc Quận XX, Thành phố Hồ Chí Minh mua một bịch chất ma túy với giá 500.000 đồng của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ). Sau đó đem về chia ra 11 bịch và bán cho Trần Tuyết N sinh năm 1989 được 01 bịch giá 500.000 đồng, Đoàn Văn N 01 bịch giá 150.000 đồng, Đào Thanh L sinh năm 1992 và Quách Chí L sinh năm 1998 được 01 bịch giá 200.000 đồng, T sử dụng hết 01 bịch còn lại 07 bịch đến ngày 30/11/2017 tiếp tục bán cho N thì bị bắt như trên. Ngoài ra, Từ ngày 25/11/2017 đến ngày 28/11/2017, T đã bán ma túy cho Đoàn Văn N được 01 lần, bán cho L được 02 lần, bán cho Trần Văn N được 02 lần mỗi lần bán được 01 bịch với giá từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 224/MT-2017 ngày 02/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt bên trong 03 bịch nylon được bịt kín là chất ma túy, tên gọi Methamphetamine, trọng lượng 0,4162 gam; tinh thể trong suốt bên trong 04 bịch nylon được bịt kín là chất ma túy, tên gọi Methamphetamine, trọng lượng 0,6200 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 11 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đã truy tố Nguyễn Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy;
- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù.
- Do bị cáo không có tài sản đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với những chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng, đã có đủ cơ sở xác định: Từ ngày 25/11/2017 đến ngày 30/11/2017, Nguyễn Văn T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đoàn Văn N, Đào Thanh L, Quách Chí L, Trần Văn N, Trần Tuyết N được 09 lần. Riêng lần bị bắt, T bán chất ma túy với tên gọi Methamphetamine có tổng trọng lượng 1,0362 gam đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Do đó đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo thực hiện nhiều lần (09 lần) mua bán ma túy nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xuất phát từ mục đích tư lợi cá nhân, bị cáo đã bất chấp pháp luật làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Cụ thể, bị cáo biết việc sử dụng trái phép chất ma túy gây nguy hại cho sức khỏe con người, nhưng bị cáo vẫn cố ý mua chất ma túy về chia nhỏ để bán cho đối tượng nghiện ma túy sử dụng nhằm mục đích thu lợi bất chính đồng thời tiếp tay cho những đối tượng này đi vào con đường tệ nạn xã hội. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú những lần phạm tội khác; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T, Đoàn Văn N, Đào Thanh L, Quách Chí L, Trần Văn N, Trần Tuyết N, Phan Trọng T, Công an huyện Trảng Bàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Riêng người đàn ông đã bán ma túy cho T hiện không rõ tên, địa chỉ và chưa làm việc được, Cơ quan điều tra cần tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 700.000 đồng, thu của bị cáo là tiền bị cáo thu lợi từ hành vi mua bán ma túy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu trắng đen, loại 1110, số IMEI: 35991/30/043994/9, bên trong có sim số 01662460302; 01 xe mô tô biển số: 70B1 – XXX.XX, số máy: VTT07JL1P52FMH002812, số khung: RRKWCHOUM7XJ02812, dung tích xi lanh: 108, nhãn hiệu: Balmy, màu sơn: Tím, thu của bị cáo là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để mua bán ma túy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với một điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, loại RM-1035 số IMEI 1: 358590/06/439504/7, số IMEI 2: 358590/06/439505/4, bên trong có sim số 0909379749 thu của Đoàn Văn N là công cụ dùng để liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với một bì thư được niêm phong vụ số 224/M1 có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc T, bên trong là chất ma túy tên gọi Methamphetamine trọng lượng sau giám định 0,3345 gam và một bì thư được niêm phong vụ số 224/M2 có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc T, bên trong là chất ma túy tên gọi Methamphetamine trọng lượng sau giám định 0,5029 gam là chất cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chai nhựa trong suốt có gắn nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu xanh sọc trắng và một ống thủy tinh dạng phễu; 01 bật lửa màu xanh trên thân có chữ Viva đã qua sử dụng; 01 dao lam hiệu Bic đã qua sử dụng; 01 đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng có một đầu hàn kín, một đầu nhọn hờ, bên trong rỗng; 03 bịch nylon trong suốt có một đầu hờ bên trong rỗng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng là công cụ sử dụng ma túy không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 11 năm 2017.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự 1999; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- Tiền Việt Nam 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng.

- Một điện thoại di hiệu Nokia, màu trắng đen, loại 1110, số IMEI: 35991/30/043994/9, bên trong có sim số 01662460302.

- Một điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, loại RM-1035 số IMEI 1: 358590/06/439504/7, số IMEI 2: 358590/06/439505/4, bên trong có sim số 0909379749.

- Một xe mô tô biển số: 70B1 – XXX.XX, số máy: VTT07JL1P52FMH002812, số khung: RRKWCHOUM7XJ02812, dung tích xi lanh: 108, nhãn hiệu: Balmy, màu sơn: Tím.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy:

- Một bì thư được niêm phong vụ số 224/M1 có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc T, bên trong là chất ma túy tên gọi Methamphetamine trọng lượng sau giám định 0,3345 gam và một bì thư được niêm phong vụ số 224/M2 có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc T, bên trong là chất ma túy tên gọi Methamphetamine trọng lượng sau giám định 0,5029 gam.

- 01 (một) chai nhựa trong suốt có gắn nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu xanh sọc trắng và một ống thủy tinh dạng phễu; 01 (một) bật lửa màu xanh trên thân có chữ Viva đã qua sử dụng; 01 (một) dao lam hiệu Bic đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng có một đầu hàn kín, một đầu

nhọn hờ, bên trong rỗng; 03 (ba) bịch nylon trong suốt có một đầu hờ bên trong rỗng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo biết có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TA tỉnh Tây Ninh;
- VKS H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Văn Trường